TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2023/QĐST-DS	*Thường Tín, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 348, 351, 355, 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 1, Điều 13; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 79/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng";

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P

Trụ sở tại: Số đường L, phường B, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông T, chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Bà T, chức vụ: Giám đốc bán lẻ Chi nhánh Thăng Long. *(Văn bản ủy quyền số 16/2023/UQ-CT.HĐQT ngày 14/03/2023)*

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: ông Lê Xuân T, sinh năm 1984

Chức vụ: chuyên viên thu hồi nợ Ngân hàng TMCP P.

***- Bị đơn*:** Ông Trần Văn T, sinh năm 1983 và vợ là bà Lê Thị T, sinh năm 1984.

Đều trú tại: Thôn P, xã T, huyện Thường Tín, Tp Hà Nội.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1949; Cháu Trần Tuấn K, sinh năm 2009; Cháu Trần Minh D, sinh năm 2018.
Đều trú tại: Thôn P, xã T, huyện Thường Tín, Tp Hà Nội.

(Cháu K và cháu D do ông Trần Văn T và bà Lê Thị T đại diện)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Trần Văn T và vợ là bà Lê Thị T xác nhận, tính đến ngày 30/11/2023 còn nợ Ngân hàng TMCP P tổng số tiền là **1.696.635.024 đồng** (*Một tỷ, sáu trăm chín mươi sáu triệu, sáu trăm ba mươi lăm nghìn, không trăm hai bốn đồng)* bao gồm nợ gốc: 1.291.275.334 đồng; Nợ lãi trong hạn: 326.906.578 đồng; Nợ lãi quá hạn: 78.453.112 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 0211/2020/HĐTD-OCB-CN ngày 31/10/2020.

Kể từ ngày 01/12/2023, ông Trần Văn T và bà Lê Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn tại Hợp đồng tín dụng số 0211/2020/HĐTD-OCB-CN ngày 31/10/2020 đã ký giữa Ngân hàng TMCP P và ông Trần Văn T, bà Lê Thị T đối với số tiền nợ gốc chưa trả cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Ông Trần Văn T và bà Lê Thị T đồng ý phương án trả nợ như sau:

- Ngày 25/12/2023, ông Trần Văn T, bà Lê Thị T sẽ trả Ngân hàng TMCP P số tiền 5.000.000 đồng, được trừ vào số tiền nợ gốc.

- Ngày 25/01/2024, ông Trần Văn T, bà Lê Thị T sẽ trả Ngân hàng TMCP P số tiền 5.000.000 đồng, được trừ vào số tiền nợ gốc.

- Ngày 25/02/2024, ông Trần Văn T, bà Lê Thị T sẽ trả Ngân hàng TMCP P số tiền 5.000.000 đồng, được trừ vào số tiền nợ gốc.

- Ngày 25/03/2024, ông Trần Văn T, bà Lê Thị T sẽ trả Ngân hàng TMCP P số tiền 5.000.000 đồng, được trừ vào số tiền nợ gốc.

- Ngày 25/04/2024, ông Trần Văn T, bà Lê Thị T sẽ trả Ngân hàng TMCP P số tiền 5.000.000 đồng, được trừ vào số tiền nợ gốc.

- Ngày 31/05/2024, ông Trần Văn T, bà Lê Thị T sẽ trả toàn bộ khoản nợ còn lại tại Ngân hàng TMCP P.

- Trường hợp ông Trần Văn T và bà Lê Thị T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nêu trên thì Ngân hàng TMCP P có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa số 229, tờ bản đồ 4, diện tích 86m^2 địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 168990 do

UBND huyện Thường Tín - Thành phố Hà Nội cấp ngày 28/12/2012. Cập nhật thay đổi chủ sử dụng đất ngày 06/01/2018 mang tên ông Trần Văn T. Theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 6660 HĐTC/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/10/2020 tại Văn phòng công chứng Hà Đông - Thành phố Hà Nội, để thu hồi nợ.

- Trường hợp sau khi phát mại toàn bộ tài sản thế chấp mà vẫn không thanh toán được hết nợ thì ông Trần Văn T và bà Lê Thị T phải có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán nốt khoản nợ gốc và lãi trên số tiền nợ gốc chưa trả (lãi tính theo Hợp đồng tín dụng số 0211/2020/HĐTD-OCB-CN ngày 31/10/2020).

3. Về án phí:

- Ông Trần Văn T và bà Lê Thị T phải nộp 31.450.000 đồng *(Ba mốt triệu, bốn trăm lăm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp 28.890.000 đồng tại biên lai thu số 0016009 ngày 07/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín - Thành phố Hà Nội.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND thành phố Hà Nội.
- VKSND huuyện Thường Tín.
- Chi cục THA huyện Thường Tín.
- Đương sự.
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Hòa